

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
TRƯỜNG THPT LÊ CHÂN



**PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT LÊ CHÂN
ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

Số: 33 /THPTLC

Hải Phòng, ngày 04 tháng 4 năm 2026

PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC

Phát triển giáo dục và đào tạo Trường THPT Lê Chân đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt Đề án "Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"; thực hiện Kế hoạch số 1733/KH-SGDĐT ngày 26/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về triển khai Đề án phát triển giáo dục và đào tạo thành phố; trên cơ sở kết quả đạt được sau 25 năm xây dựng và phát triển, Trường THPT Lê Chân xây dựng Phương hướng, chiến lược "Phát triển giáo dục và đào tạo Trường THPT Lê Chân đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng nhà trường

1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

Trường THPT Lê Chân được thành lập năm 2001, đặt tại trung tâm phường An Biên, thành phố Hải Phòng. Qua 25 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã trở thành một trong những cơ sở giáo dục có uy tín trên địa bàn thành phố, đào tạo ra các thế hệ học sinh có đủ phẩm chất, năng lực góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Học sinh nhà trường có điểm thi đầu vào đứng trong top 8 của thành phố (năm học 2025-2026). Nhà trường nhiều năm liên tiếp được công nhận là tập thể lao động tiên tiến, là đơn vị tiêu biểu trong phong trào thi đua của ngành Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

1.2. Thực trạng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường hiện có 89 người, trong đó 78 giáo viên trực tiếp giảng dạy. Trình độ chuyên môn: 01 Tiến sĩ, 30 Thạc sĩ, 48 Đại học; 100% đạt chuẩn đào tạo theo quy định. Có 55 đảng viên, chiếm tỷ lệ 60%; Ban Giám hiệu 03 đồng chí. Nhà trường có 05 tổ chuyên môn và văn phòng.

Về cơ cấu độ tuổi: 85% giáo viên dưới 45 tuổi, 11% từ 45–50 tuổi, 4% trên 50 tuổi. Đội ngũ trẻ, năng động, nhiệt huyết, sáng tạo; tuy nhiên còn một bộ phận



nhỏ chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng đều.

1.3. Thực trạng học sinh

Năm học 2025–2026, nhà trường có 39 lớp với 1.738 học sinh (Khối 10: 14 lớp/623 học sinh; Khối 11: 13 lớp/587 học sinh; Khối 12: 12 lớp/528 học sinh). Học sinh nhà trường có nền tảng kiến thức vững, ham học hỏi, có ý chí vươn lên; tuy nhiên kỹ năng sống, ngoại ngữ, kỹ năng số còn hạn chế.

1.4. Thực trạng cơ sở vật chất

Nhà trường có diện tích gần 21.000 m², 45 phòng học đáp ứng 100% lớp/phòng, đủ điều kiện học 2 buổi/ngày; có đầy đủ phòng chức năng, phòng học bộ môn theo quy định Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, hệ thống điều hòa, chiếu sáng đảm bảo. Tuy nhiên, đồ dùng thực hành thí nghiệm còn thiếu, hệ thống sân chơi bãi tập chưa đáp ứng đầy đủ theo quy định.

2. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức

2.1. Điểm mạnh

- Thương hiệu và uy tín được xây dựng qua 25 năm; học sinh đầu vào thuộc top 8 thành phố (trong năm học 2025-2026).

- Đội ngũ đoàn kết, trẻ, nhiệt huyết; chất lượng giảng dạy được đánh giá tốt; có giáo viên cốt cán của Sở giáo dục và đào tạo Hải Phòng.

- Cơ sở vật chất khang trang, khuôn viên rộng; nhà trường vừa được đầu tư 24 phòng học mới.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GDĐT; sự tin tưởng, ủng hộ của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

2.2. Điểm yếu

- Một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới; năng lực ngoại ngữ, CNTT còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ hoàn toàn; thiếu sân thể chất đạt chuẩn; thiết bị thí nghiệm thực hành còn thiếu.

- Kỹ năng số, ngoại ngữ, kỹ năng sống của học sinh còn yếu; thói quen học thụ động vẫn phổ biến.

2.3. Cơ hội

- Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Đề án phát triển GDĐT Hải Phòng đến 2030 tạo khung pháp lý, nguồn lực mạnh mẽ cho phát triển giáo dục.

- Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi số mở ra nhiều phương pháp

UC V
JON
XPHO
CHA
S HA

dạy học, quản lý mới hiệu quả hơn.

- Nhu cầu học tập, yêu cầu chất lượng nhân lực cao từ thị trường lao động là động lực để nhà trường nâng chuẩn.

2.4. Thách thức

- Cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các trường trong và ngoài thành phố (Alpha, Dewee, Singapore, FPT...) đã, đang đầu tư vào Hải Phòng.

- Tốc độ đổi mới của giáo dục đòi hỏi nhà trường phải thay đổi căn bản, toàn diện trong thời gian ngắn.

- Áp lực chuyển đổi sang cơ chế tự chủ tài chính đòi hỏi nâng cao chất lượng và thương hiệu nhà trường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Trường THPT Lê Chân thành cơ sở giáo dục phổ thông tiên tiến, hiện đại của thành phố Hải Phòng; đạt chuẩn quốc gia, từng bước tiếp cận chuẩn khu vực; là trung tâm đào tạo học sinh có phẩm chất, năng lực toàn diện, kỹ năng số và ngoại ngữ vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội và hội nhập quốc tế. Đến năm 2045, Trường THPT Lê Chân là trường phổ thông kiểu mẫu, là điểm sáng về đổi mới giáo dục của thành phố cảng Hải Phòng.

2. Mục tiêu đến năm 2030

2.1. Về chất lượng giáo dục

- Giữ vững và nâng cao thứ hạng trong nhóm dẫn đầu thành phố về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 99,5% trở lên; tỷ lệ học sinh đỗ đại học, cao đẳng đạt $\geq 90\%$.

- 100% học sinh được học tiếng Anh 2 buổi/tuần; tỷ lệ học sinh đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ bậc 3 theo Khung 6 bậc của Việt Nam đạt $\geq 90\%$, trong đó $\geq 30\%$ đạt bậc 4 trở lên.

- Phát triển năng lực số cho 100% học sinh; triển khai ít nhất 01 môn học/hoạt động giáo dục bằng tiếng Anh; 100% học sinh được học kỹ năng số, kiến thức về trí tuệ nhân tạo phù hợp lứa tuổi.

- 100% học sinh tham gia ít nhất 01 môn thể thao; 100% học sinh được học bơi an toàn.

- Giữ vững danh hiệu học sinh giỏi cấp thành phố, cấp quốc gia; phần đầu có học sinh đạt giải quốc gia môn Tin học, Ngoại ngữ.



2.2. Về đội ngũ

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp; $\geq 50\%$ giáo viên đạt trình độ Thạc sĩ trở lên; ≥ 02 giáo viên có trình độ Tiến sĩ.

- 100% giáo viên đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ B2 trở lên; 70% giáo viên dạy môn học khác bằng tiếng Anh đạt chuẩn C1.

- 100% giáo viên được tập huấn, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ, AI trong dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đủ mạnh; có ≥ 10 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố trở lên.

2.3. Về cơ sở vật chất và chuyển đổi số

- Đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2026; phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2030.

- 100% phòng học được trang bị màn hình/máy chiếu thông minh, kết nối internet; hoàn thiện hệ thống phòng thí nghiệm, thực hành đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

- Triển khai đầy đủ nền tảng quản trị số: hồ sơ số, học bạ số, tuyển sinh trực tuyến, phòng học thông minh; đạt mức độ 2 về chuyển đổi số.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá học sinh.

- Hoàn thiện sân thể chất, khu vui chơi đạt chuẩn; nâng cấp thư viện thành thư viện số đa phương tiện.

2.4. Về hội nhập quốc tế

- Triển khai thí điểm ít nhất 01 chương trình liên kết quốc tế (Cambridge, IB hoặc tương đương) tại trường.

- Xây dựng Câu lạc bộ ngoại ngữ, tổ chức ít nhất 01 chương trình giao lưu quốc tế/năm cho học sinh.

- Kết nối với ít nhất 02 trường THPT nước ngoài để trao đổi học thuật, văn hóa.

Bảng tóm tắt một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Thời hạn
1	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT	%	$\geq 99,5$	2030
2	Tỷ lệ HS đỗ ĐH, CĐ	%	≥ 90	2030



3	HS đạt chuẩn ngoại ngữ bậc 3 trở lên	%	≥ 90	2030
4	Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	Mức	Đạt	2030
5	GV đạt chuẩn nghề nghiệp	%	100	2030
6	GV có trình độ Thạc sĩ trở lên	%	≥ 50	2030
7	Trường đạt mức độ 2 về CDS	Mức	Đạt	2030
8	HS được học kỹ năng số, AI	%	100	2030
9	Lớp học được trang bị bảng thông minh	%	100	2028
10	Chương trình liên kết quốc tế	Số CT	≥ 1	2028

3. Mục tiêu đến năm 2035

Trường THPT Lê Chân đạt chuẩn tiên tiến cấp vùng; hình thành môi trường giáo dục số, học tập sáng tạo, hội nhập quốc tế sâu rộng. Chỉ số giáo dục, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đạt trình độ tiên tiến, tiệm cận chuẩn khu vực Đông Nam Á. Học sinh nhà trường có năng lực cạnh tranh quốc tế, đặc biệt về ngoại ngữ, kỹ năng số và tư duy đổi mới sáng tạo. Trường duy trì vị thế là điểm đến giáo dục uy tín hàng đầu của thành phố.

4. Tầm nhìn đến năm 2045

Trường THPT Lê Chân là trường phổ thông kiểu mẫu của thành phố Hải Phòng và của vùng Đồng bằng sông Hồng; vận hành theo mô hình trường học hiện đại, số hóa toàn diện, hội nhập quốc tế. Hệ sinh thái giáo dục của nhà trường gắn kết chặt chẽ với cộng đồng, doanh nghiệp và các trường đại học trong và ngoài nước. Mỗi học sinh tốt nghiệp ra trường có đủ phẩm chất, năng lực, kỹ năng để thích ứng và dẫn dắt trong kỷ nguyên số, xứng đáng là công dân Hải Phòng Xã hội Chủ nghĩa.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và nâng cao trách nhiệm

Tổ chức quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, Đề án phát triển GDĐT Hải Phòng đến năm 2030 và các chủ trương đổi mới giáo dục đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động.

Phát động các phong trào thi đua trong nhà trường; xây dựng văn hóa học tập, đổi mới sáng tạo; tạo sự đồng thuận của phụ huynh và học sinh trong thực hiện Đề án.

Gắn kết quả thực hiện Đề án với đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên hằng năm; tăng cường trách nhiệm của từng cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

Rà soát, đánh giá toàn diện chất lượng đội ngũ theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên; xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nâng chuẩn hằng năm. Ưu tiên đào tạo sau đại học, chuẩn hóa ngoại ngữ và năng lực số.

Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học tích cực, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực; triển khai sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học (Lesson Study).

Xây dựng chính sách động viên, khuyến khích giáo viên sáng tạo, dạy giỏi; tham mưu Sở GDĐT về chính sách thu hút, đãi ngộ giáo viên ngoại ngữ, STEM, công nghệ chất lượng cao.

3. Đổi mới toàn diện hoạt động dạy học và giáo dục

Triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 theo đúng lộ trình; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; tăng cường dạy học 2 buổi/ngày với nội dung phong phú, thiết thực.

Xây dựng và triển khai Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học" theo Quyết định số 2371/QĐ-TTg; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, tổ chức các câu lạc bộ, chương trình giao lưu quốc tế.

Phát triển giáo dục STEM; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; tổ chức và tham gia các cuộc thi sáng tạo, khoa học kỹ thuật cấp thành phố và quốc gia.

Chú trọng giáo dục toàn diện: đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, nghệ thuật, an ninh mạng; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; thực hiện phổ cập bơi an toàn cho học sinh.

Tăng cường hướng nghiệp, phân luồng sau THPT; xây dựng trung tâm tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường; kết nối với các trường đại học, cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp.

4. Chuyển đổi số toàn diện trong quản lý và dạy học

VÀ
ĐANG
PHÓ T
HẬT
HÀ

Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số toàn trường giai đoạn 2026–2030; hoàn thành triển khai hồ sơ số, học bạ số, tuyển sinh trực tuyến, ký số văn bản hành chính theo chỉ đạo của Sở.

Xây dựng hệ thống "trường học số": 100% phòng học trang bị màn hình/bảng thông minh; triển khai nền tảng học tập trực tuyến LMS; xây dựng kho học liệu số phong phú, thiết thực.

Bồi dưỡng 100% giáo viên về năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học và kiểm tra đánh giá; tổ chức giảng dạy kỹ năng số, kiến thức AI cho học sinh theo Khung năng lực số.

Kết nối cơ sở dữ liệu nhà trường với hệ thống dữ liệu ngành GDĐT Hải Phòng; triển khai phần mềm quản lý nhà trường hiện đại, bảo đảm an toàn thông tin.

5. Tăng cường cơ sở vật chất và đầu tư cho giáo dục

Lập và thực hiện kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất theo lộ trình đạt chuẩn quốc gia; ưu tiên hoàn thiện phòng thí nghiệm, phòng thực hành, sân thể chất, thư viện số, hệ thống công nghệ lớp học.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động sự đóng góp của doanh nghiệp, phụ huynh, cựu học sinh trong đầu tư cơ sở vật chất, học bổng, hỗ trợ học sinh khó khăn.

Phối hợp chặt chẽ với địa phương và Sở GDĐT để tranh thủ nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước; tham gia đầy đủ các chương trình, dự án đầu tư giáo dục của thành phố.

6. Thúc đẩy hợp tác và hội nhập quốc tế

Xây dựng kế hoạch hội nhập quốc tế theo từng giai đoạn; ký kết biên bản hợp tác với ít nhất 02 trường THPT nước ngoài, tổ chức trao đổi giáo viên, học sinh và chương trình học thuật.

Triển khai thí điểm Chương trình tích hợp quốc tế (Cambridge, IGCSE hoặc A-level) tại nhà trường theo lộ trình phê duyệt của Sở GDĐT; nâng cao chất lượng dạy học theo chuẩn quốc tế.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ ngoại ngữ, kỹ năng toàn cầu; mời chuyên gia nước ngoài tham gia giảng dạy, trao đổi học thuật tại nhà trường.

7. Phát triển quan hệ nhà trường – gia đình – xã hội



Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; xây dựng kênh thông tin, trao đổi thường xuyên giữa nhà trường và gia đình qua nền tảng số.

Xây dựng mô hình "Trường học Xã hội Chủ nghĩa" gắn với cộng đồng, doanh nghiệp; tổ chức các hoạt động xã hội, từ thiện, giáo dục truyền thống; gắn kết học sinh với địa phương.

Phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, văn minh; xây dựng văn hóa nhà trường lành mạnh, nhân văn.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn tài chính

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án gồm: ngân sách nhà nước theo kế hoạch đầu tư công, nguồn chi sự nghiệp giáo dục; nguồn xã hội hóa từ phụ huynh, doanh nghiệp, cựu học sinh, các tổ chức xã hội; học phí theo quy định và nguồn thu hợp pháp khác.

Nhà trường xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn gắn với lộ trình thực hiện Đề án; ưu tiên chi cho đào tạo đội ngũ, đầu tư thiết bị công nghệ, học liệu số và các hoạt động giáo dục chất lượng cao.

2. Nguồn nhân lực

Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực của nhà trường giai đoạn 2026–2030 và đến 2045; tập trung vào bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ hiện có đồng thời tham mưu tuyển dụng, thu hút giáo viên chất lượng cao theo chính sách của thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

- Ban Giám hiệu: chịu trách nhiệm toàn diện về triển khai Đề án; phân công cụ thể từng thành viên phụ trách các mảng nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch hành động hằng năm; định kỳ báo cáo Sở GDĐT.

- Các tổ chuyên môn và bộ phận văn phòng: cụ thể hóa nhiệm vụ Đề án vào kế hoạch tổ; chủ động triển khai, sơ kết, đề xuất điều chỉnh.

- Các tổ chức đoàn thể (Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên): tuyên truyền, vận động; thi đua thực hiện; giám sát và phản ánh kịp thời.

- Học sinh: là chủ thể của quá trình phát triển; tích cực tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục, phản hồi kịp thời với nhà trường.

2. Chế độ kiểm tra, đánh giá và báo cáo

- Báo cáo quý: đánh giá tiến độ thực hiện nhiệm vụ, gửi Sở GDĐT theo yêu

câu.

- Báo cáo 6 tháng, hằng năm: đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, điều chỉnh kế hoạch nếu cần.

- Sơ kết hằng năm vào cuối năm học; tổng kết giai đoạn 2026–2030 và xây dựng kế hoạch giai đoạn tiếp theo.

- Gắn kết quả thực hiện Đề án với đánh giá thi đua, khen thưởng và trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể.

3. Điều chỉnh và bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có những yếu tố mới phát sinh hoặc điều chỉnh từ cấp trên, Ban Giám hiệu nhà trường chủ động rà soát, cập nhật cho phù hợp; báo cáo Sở GDĐT trước khi điều chỉnh các nội dung quan trọng.

Trường THPT Lê Chân xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của toàn trường giai đoạn 2026–2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi đề án, phương hướng, chiến lược góp phần xây dựng nền giáo dục Hải Phòng tiên tiến, hội nhập và nhân văn.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Cấp ủy, BGH nhà trường;
- Các tổ CM, bộ phận VP;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Lưu: VT, HS.



Nguyễn Kim Hoàng

PHÊ DUYỆT CỦA GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT HẢI PHÒNG



Lương Văn Việt